

SỞ TƯ PHÁP BÌNH ĐỊNH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Số: 22/TB-TTĐG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 06 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO

**(V/v đấu giá QSD đất ở tại Khu QHDC năm 2021 (đợt 2) xã Cát Minh –TĐĐ 15 và
TĐĐ 09 (đợt 1))**

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tổ chức đấu giá tài sản quyền sử dụng đất ở, như sau:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất ở để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 19 lô đất ở tại Khu QHDC năm 2021 (đợt 2) xã Cát Minh –TĐĐ 15 và TĐĐ 09, cụ thể:

* Điểm số 01: (sau Trình) thôn Xuân An, xã Cát Minh TĐĐ 15 gồm: 10 lô, từ lô số 03 đến lô số 06; lô 11, lô 12, lô 16, lô 17, lô 20 và lô 21.

* Điểm số 02: (sau nhà Bộ) thôn Đức Phở 1, xã Cát Minh TĐĐ 09 gồm: 09 lô, từ lô số 18 đến lô số 26.

Mục đích sử dụng đất: Đất ở; thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; không có tài sản gắn liền trên đất.

2. Ký hiệu, vị trí, tờ bản đồ, diện tích, giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá, bước giá của từng lô đất, cụ thể:

a) Cuộc đấu giá và công bố giá ngày 28/3/2024 gồm: 19 lô.

S T T	Lô đất	Diện tích (m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số lợi thế	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
I	Khu QHDC năm 2021 (đợt 2) xã Cát Minh - Điểm số 1: (Sau Trình) thôn Xuân An - TĐĐ số 15							
1	Lô 3	197,00			355.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
2	Lô 4	195,80			352.000.000	70.000.000	200.000	12.000.000
3	Lô 5	203,28			366.000.000	73.000.000	200.000	12.000.000
4	Lô 6	240,00			432.000.000	86.000.000	200.000	15.000.000

S T T	Lô đất	Diện tích (m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số lợi thế	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
5	Lô 11	191,23			344.000.000	68.000.000	200.000	12.000.000
6	Lô 12	192,14			346.000.000	69.000.000	200.000	12.000.000
7	Lô 16 (lô góc)	179,07			387.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
8	Lô 17 (lô góc)	241,78			522.000.000	104.000.000	500.000	16.000.000
9	Lô 20 (lô góc)	237,96			514.000.000	102.000.000	500.000	16.000.000
10	Lô 21 (lô góc)	224,21			457.000.000	91.000.000	200.000	15.000.000
TC: 10 lô		2.102,47			4.075.000.000	811.000.000	2.600.000	
II	Khu QHDC năm 2021 (đợt 2) xã Cát Minh - Điểm số 02: (Sau nhà Bộ) thôn Đức phở 1 - TBD số 09							
1	Lô 18	232,62	1.500.000	1,0	349.000.000	69.000.000	200.000	12.000.000
2	Lô 19	247,40	1.500.000	1,0	371.000.000	74.000.000	200.000	12.000.000
3	Lô 20	259,82	1.500.000	1,0	390.000.000	78.000.000	200.000	12.000.000
4	Lô 21	160,00	1.500.000	1,0	240.000.000	48.000.000	200.000	9.000.000
5	Lô 22	160,00	1.500.000	1,0	240.000.000	48.000.000	200.000	9.000.000
6	Lô 23 (lô góc)	192,00	1.500.000	1,2	346.000.000	69.000.000	200.000	12.000.000
7	Lô 24	254,50	1.500.000	1,0	382.000.000	76.000.000	200.000	12.000.000
8	Lô 25	208,00	1.500.000	1,0	312.000.000	62.000.000	200.000	12.000.000
9	Lô 26	208,00	1.500.000	1,0	312.000.000	62.000.000	200.000	12.000.000

S T T	Lô đất	Diện tích (m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số lợi thế	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
	TC: 09 lô	1.922,34			2.942.000.000	586.000.000	1.800.000	
	Tổng cộng: 19 lô	4.024,81			7.017.000.000	1.397.000.000	4.400.000	

*** Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ hợp lệ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá và thời gian địa điểm tổ chức đấu giá.**

- Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản cho đến 16 giờ 00' ngày 25/3/2024, tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá hợp lệ: Kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản đến 16 giờ 00 phút, ngày 25/3/2024, tại Hội trường UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát.

- Thời gian, địa điểm đấu giá: Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 28/3/2024 tại Hội trường UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

b) Cuộc đấu giá và công bố giá ngày 04/4/2024 (đợt 2) gồm các lô đất không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá ngày 28/3/2024 sẽ tổ chức đấu giá vào thời gian và địa điểm sau (có bảng kê chi tiết các lô kèm theo):

- Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản cho đến 16 giờ 00' ngày 01/4/2024, tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá hợp lệ: Kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản đến 16 giờ 00 phút, ngày 01/4/2024, tại Hội trường UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát.

- Thời gian, địa điểm đấu giá: Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 04/4/2024 tại Hội trường UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

c) Cuộc đấu giá và công bố giá ngày 11/4/2024 (đợt 3) gồm các lô đất không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá ngày 04/4/2024 sẽ tổ chức đấu giá vào thời gian và địa điểm sau (có bảng kê chi tiết các lô kèm theo):

- Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản cho đến 16 giờ 00' ngày 08/4/2024, tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá hợp lệ: Kể từ ngày niêm yết thông báo việc đấu giá tài sản đến 16 giờ 00 phút, ngày 08/4/2024, tại Hội trường UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát.

- Thời gian, địa điểm đấu giá: Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 11/4/2024 tại Hội trường UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

Ghi chú: Các lô đất không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá (nếu có) sẽ tiếp tục thu hồ sơ hợp lệ vào thứ Hai và tổ chức đấu giá vào 08 giờ sáng ngày thứ Năm các tuần tiếp theo tại UBND xã Cát Minh (Có thông báo và bảng kê cụ thể từng đợt kèm theo). Trường hợp có sự thay đổi ngày, giờ và thời gian địa điểm tổ chức cuộc đấu giá sẽ thông báo cụ thể.

3. Tổng giá khởi điểm của tài sản: 7.017.000.000 đồng (Bảy tỷ, không trăm mười bảy triệu đồng) chưa bao gồm phí trước bạ và các khoản phí theo quy định.

4. Thời gian, địa điểm xem thực trạng tài sản, hồ sơ, tài liệu về tài sản đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến ngày mở cuộc đấu giá tại Khu QHDC năm 2021 (đợt 2) xã Cát Minh –TBĐ 15 và TBĐ 09, cụ thể:

* Điểm số 01: (sau Trình) thôn Xuân An, xã Cát Minh TBĐ 15 gồm: 10 lô, từ lô số 03 đến lô số 06; lô 11, lô 12, lô 16, lô 17, lô 20 và lô 21.

* Điểm số 02: (sau nhà Bộ) thôn Đức Phổ 1, xã Cát Minh TBĐ 09 gồm: 09 lô, từ lô số 18 đến lô số 26 và tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát hoặc tại UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

5. Bước giá: Bước giá để đấu giá quyền sử dụng đất là phần chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên cao hơn giá khởi điểm hoặc phần chênh lệch giữa lần trả giá sau lớn hơn lần trả giá trước liền kề. Trong các vòng đấu giá, người tham gia đấu giá trả giá tròn bước giá. Bước giá do người có tài sản Thông báo, cụ thể:

* Các lô đất có giá khởi điểm từ 200 đến dưới 300 triệu đồng, có bước giá là 9 triệu đồng;

* Các lô đất có giá khởi điểm từ 300 đến dưới 400 triệu đồng, có bước giá là 12 triệu đồng;

* Các lô đất có giá khởi điểm từ 400 đến dưới 500 triệu đồng, có bước giá là 15 triệu đồng;

* Các lô đất có giá khởi điểm từ 500 triệu đồng trở lên, có bước giá là 3,0% giá khởi điểm (làm tròn số). (có bảng kê chi tiết kèm theo tại mục 2).

- Tại vòng 1 (vòng bỏ phiếu gián tiếp) của cuộc đấu giá, người tham gia đấu giá bắt buộc phải trả giá và trả giá tối thiểu bằng giá khởi điểm hoặc trả giá khởi điểm cộng bước giá nhưng phải trả tròn bước giá.

- Giá trúng đấu giá phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất tròn một bước giá.

6. Hình thức đấu giá: Được kết hợp thực hiện giữa bỏ phiếu gián tiếp (bỏ phiếu trả giá ngay từ khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá) và đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.

7. Phương thức đấu giá: Bán riêng từng lô đất bằng phương thức trả giá lên.

8. Người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát - Địa chỉ: 46 Trần Quốc Toàn, thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

9. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành, có nhu cầu đăng ký đấu giá tài sản trên, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và khoản tiền đặt trước 20% giá khởi điểm của lô đất (làm tròn số) đúng theo quy định (có bảng kê chi tiết kèm theo). Những người có quan hệ là vợ chồng, cha con, mẹ con, anh chị em ruột không được đăng ký tham gia đấu giá trong cùng một lô đất, thửa đất hoặc khu đất và theo quy định tại Điều 3 của Luật đất đai năm 2013 và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

Nếu người khác tham gia đấu giá thay thì phải có ủy quyền của người tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải thực hiện bằng Hợp đồng ủy quyền có Công chứng theo quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực Hợp đồng, giao dịch.

Hồ sơ hợp lệ cho từng lô đất gồm:

- 01 Đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất (bản chính); ghi đầy đủ các thông tin trên đơn đăng ký (nộp đơn theo từng lô).

Trong đơn đăng ký tham gia đấu giá, phải ghi rõ địa chỉ cụ thể như: Thôn, xã, phường (Thị trấn); huyện (Thị xã, thành phố); tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương. Ghi rõ số điện thoại liên lạc, trường hợp không có số điện thoại để liên lạc thì cung cấp (ghi) số điện thoại của người thân có số điện thoại liên lạc được theo quy định.

- 01 Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (bản photo);

- Giấy nộp tiền đặt trước (bản chính hoặc bản phô tô);

- Phiếu thu hoặc Giấy nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá (bản chính hoặc bản phô tô) nộp riêng cho từng lô đất;

- 01 phiếu trả giá vòng gián tiếp (vòng 1) và 01 bì thư đựng phiếu trả giá.

Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá phải được điền đầy đủ tất cả các thông tin. Trường hợp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá không điền đầy đủ các thông tin được xem như là không hợp lệ. Tuyệt đối không được giả mạo chữ ký để đăng ký tham gia đấu giá và trả giá khi chưa có sự ủy quyền theo quy định pháp luật của người đăng ký tham gia đấu giá.

Tất cả các loại giấy tờ nêu trên được bỏ vào 01 (một) bì đựng hồ sơ đăng ký đấu giá và bì đựng hồ sơ đăng ký đấu giá được bảo mật, tại mép bì thư được dán hồ và ký tại mép dán của bì thư bỏ vào thùng phiếu đựng hồ sơ đăng ký đấu giá trước ngày, giờ hết hạn đăng ký tham gia đấu giá.

Giá bỏ phiếu trả giá vòng đấu giá gián tiếp ít nhất bằng giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm + (cộng) thêm bước giá, nhưng phải trả tròn bước giá.

Ví dụ: Giá trả = Giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm + n bước giá, với $n \geq 0$ và là số nguyên.

Trong các vòng đấu giá, người tham gia đấu giá trả giá tròn bước giá.

Giá trúng đấu giá phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất tròn một bước giá.

Số tiền đặt trước và phí hồ sơ tham gia đấu giá do tổ chức, cá nhân nộp và phải nộp riêng cho từng lô đất và nộp bằng chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại các Ngân hàng sau:

* TK số: 4300.201.003401 tại Ngân hàng N₀&PTNT - CN Bình Định.

* TK số: 4301.21191.0020 tại Ngân hàng N₀&PTNT - CN Quy Nhơn.

* TK số: 117.0000.21160 tại Ngân hàng Công Thương - CN Bình Định.

- * TK số: 117.0000.75999 tại Ngân hàng Công Thương - CN Phú Tài.
- * TK số: 0431.000.197020 tại Ngân hàng Ngoại Thương – CN Quy Nhơn
- * TK số: 580.10000.929389 tại Ngân hàng BIDV - CN Bình Định
- * TK số: 0051.00000.6979 tại Ngân hàng Ngoại Thương - CN Bình Định

Khoản tiền đặt trước là khoản tiền không phát sinh lãi suất

Tiền đặt trước tham gia đấu giá nộp bằng chuyển khoản và nộp đúng số tiền theo thông báo đã quy định; tiền hồ sơ tham gia đấu giá nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản. Nội dung chuyển khoản phải ghi rõ: Chuyển tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá đất xã Cát Minh; tiền đặt trước tham gia đấu giá và tiền hồ sơ tham gia đấu giá nộp riêng lẻ cho từng lô đất. Đối với chuyển tiền bằng Internet Banking thì phần nội dung chuyển tiền phải thể hiện tên của người tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá khi nộp tiền đặt trước và phí hồ sơ tham gia đấu giá phải nộp riêng từng lô

Nếu người khác chuyển (nộp) tiền thay thì phần nội dung chuyển (nộp) tiền phải thể hiện tên của người đăng ký tham gia đấu giá.

- Người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp đủ tiền sử dụng đất theo kết quả trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước và các khoản tài chính khác có liên quan phải nộp theo quy định trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá. Nếu người trúng đấu giá không nộp đủ tiền sử dụng đất phải nộp theo kết quả đấu giá lô đất ở và các khoản tài chính khác có liên quan phải nộp theo quy định của pháp luật thì Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát tham mưu cho các cơ quan chức năng trình UBND huyện Phù Cát hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất.

- Người trúng đấu giá được nhận đất, văn bản công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất và biên bản cắm mốc bàn giao đất trúng đấu giá khi đã nộp đủ tiền sử dụng đất và các nghĩa vụ tài chính có liên quan theo quy định pháp luật. Trường hợp diện tích đất thực tế được giao nhỏ hơn hoặc lớn hơn diện tích xác định trong kết quả đấu giá thì người trúng đấu giá được hoàn trả lại hoặc nộp thêm số tiền sử dụng đất theo diện tích thực tế, đơn giá theo giá trúng đấu giá.

Mọi chi tiết xin liên hệ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - 37 Phan Đình Phùng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. ĐT: 0256.3822216; 3812837; 3814641.

Website: trungtamdaugiabinhdinh.com

Nơi nhận:

- Ban QL dự án ĐTXD và PTQĐ huyện Phù Cát (lưu HS, niêm yết (2b));
- UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát (để biết, niêm yết (2b));
- Thôn Trưởng thôn Xuân An, xã Cát Minh (để biết, niêm yết (2b));
- Thôn Trưởng thôn Đức Phổ 1, xã Cát Minh (để biết, niêm yết (2b));
- Đài Truyền thanh xã Cát Minh (để biết, phát thông tin (1b));
- Niêm yết công khai tại Trung tâm DVĐGTS;
- Lưu: HS, VT.



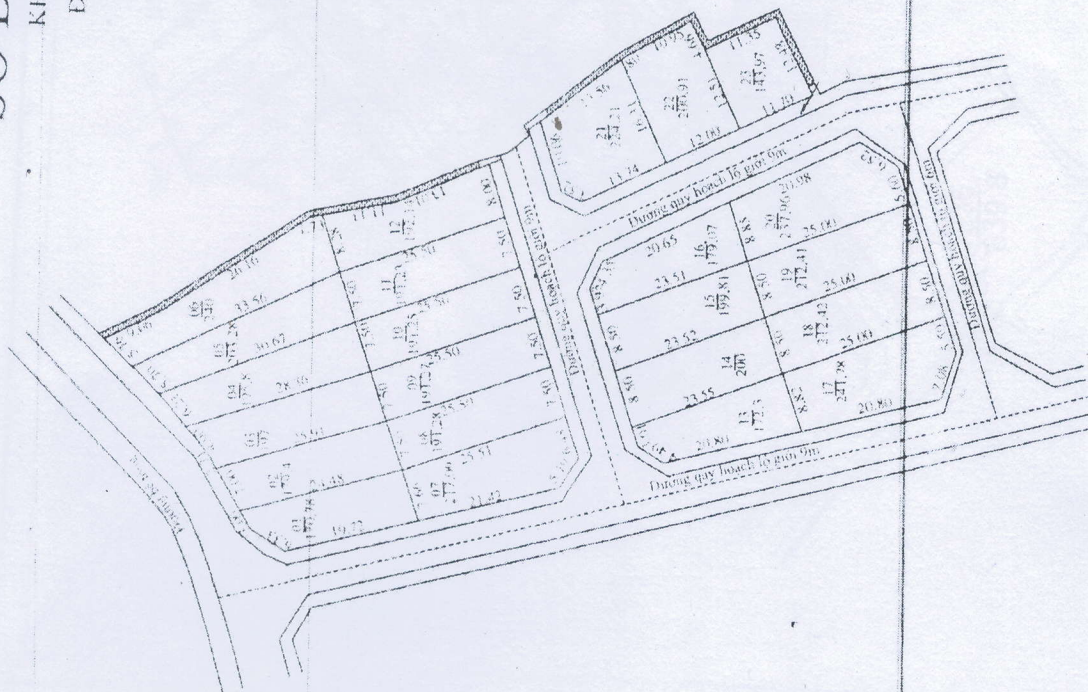
Đặng Thị Ngọc Uyên

SƠ ĐỒ ĐIỀU CHỈNH PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU DÂN CƯ NĂM 2021 (Dợt 2) XÃ CÁT MINH, HUYỆN PHÚ CÁT

Điểm số 01: (Sau Trình) Thôn Xuân An, xã Cát Minh, huyện Phú Cát

TỶ LỆ: 1/1.000



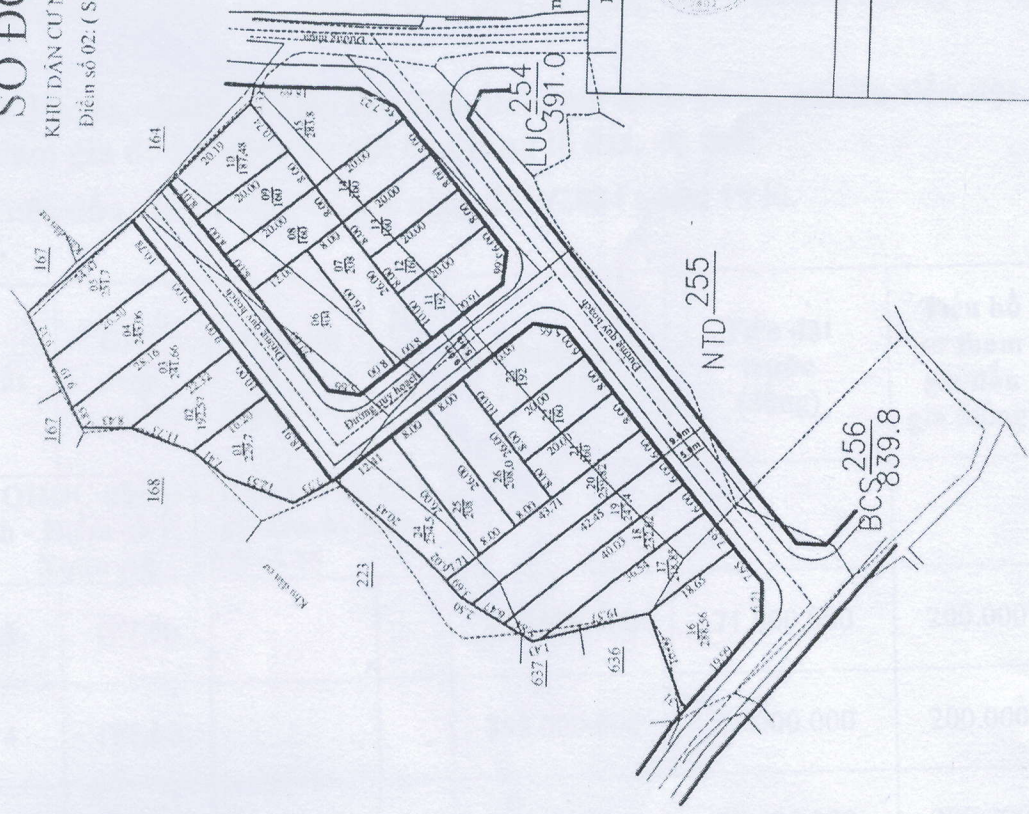
Tư vấn kỹ thuật: 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636, 637, 638, 639, 640, 641, 642, 643, 644, 645, 646, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 653, 654, 655, 656, 657, 658, 659, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 675, 676, 677, 678, 679, 680, 681, 682, 683, 684, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 702, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721, 722, 723, 724, 725, 726, 727, 728, 729, 730, 731, 732, 733, 734, 735, 736, 737, 738, 739, 740, 741, 742, 743, 744, 745, 746, 747, 748, 749, 750, 751, 752, 753, 754, 755, 756, 757, 758, 759, 760, 761, 762, 763, 764, 765, 766, 767, 768, 769, 770, 771, 772, 773, 774, 775, 776, 777, 778, 779, 780, 781, 782, 783, 784, 785, 786, 787, 788, 789, 790, 791, 792, 793, 794, 795, 796, 797, 798, 799, 800, 801, 802, 803, 804, 805, 806, 807, 808, 809, 810, 811, 812, 813, 814, 815, 816, 817, 818, 819, 820, 821, 822, 823, 824, 825, 826, 827, 828, 829, 830, 831, 832, 833, 834, 835, 836, 837, 838, 839, 840, 841, 842, 843, 844, 845, 846, 847, 848, 849, 850, 851, 852, 853, 854, 855, 856, 857, 858, 859, 860, 861, 862, 863, 864, 865, 866, 867, 868, 869, 870, 871, 872, 873, 874, 875, 876, 877, 878, 879, 880, 881, 882, 883, 884, 885, 886, 887, 888, 889, 890, 891, 892, 893, 894, 895, 896, 897, 898, 899, 900, 901, 902, 903, 904, 905, 906, 907, 908, 909, 910, 911, 912, 913, 914, 915, 916, 917, 918, 919, 920, 921, 922, 923, 924, 925, 926, 927, 928, 929, 930, 931, 932, 933, 934, 935, 936, 937, 938, 939, 940, 941, 942, 943, 944, 945, 946, 947, 948, 949, 950, 951, 952, 953, 954, 955, 956, 957, 958, 959, 960, 961, 962, 963, 964, 965, 966, 967, 968, 969, 970, 971, 972, 973, 974, 975, 976, 977, 978, 979, 980, 981, 982, 983, 984, 985, 986, 987, 988, 989, 990, 991, 992, 993, 994, 995, 996, 997, 998, 999, 1000.

Ngày.....tháng.....năm 2023	Ngày.....tháng.....năm 2023
PHÒNG TNMT	UBND HUYỆN PHÚ CÁT
Tà Công Thượng	Nguyễn Dũng Luận
Ngày tháng 03 năm 2023	Ngày tháng 03 năm 2023
NGƯỜI THỰC HIỆN	TM UBND XÃ CÁT MINH
Nguyễn Ngọc Phương	Trịnh Minh Bình

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU DÂN CƯ NĂM 2021 (Đợt 2) XÃ CÁT MINH, HUYỆN PHÙ CÁT
Điểm số 02: (Sau nhà Bô) Thôn Đức Phổ 1, xã Cát Minh, huyện Phù Cát.

TỶ LỆ: 1/1.000



Thửa đất số 166.647, 165.648, 227.254, 224.225, 226.257, 256, (To bán đất số 09)

Ngày.....tháng.....năm 2022	Ngày.....tháng.....năm 2022
 UBND HUYỆN PHÙ CÁT PHẠM DŨNG LUẬN	 PHÒNG TNMT Tạ Công Thượng
Ngày 10 tháng 02 năm 2022	Ngày 10 tháng 02 năm 2022
TM UBND XÃ CÁT MINH	NGƯỜI THỰC HIỆN
Châu Văn Hùng	Nguyễn Ngọc Phương